

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1007 /TTYT

Lái Thiêu, ngày 11 tháng 8 năm 2026

V/v Lập dự toán kinh phí khám sức khỏe
định kỳ không phụ thuộc vào địa giới hành
chính

Kính gửi: - Sở Y Tế thành phố Hồ Chí Minh

Phòng Tài chính Kế hoạch

Căn cứ Công văn số 10300/SYT-KHTC ngày 27/7/2026 về việc hướng dẫn
lập dự toán/ dự trù kinh phí, thanh toán, quyết toán khám sức khỏe định kỳ không
phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Nay TTYT Khu vực Thuận An dự toán kinh phí như sau (kèm phụ lục chi
tiết):

-Tiền công khám: 241.582.500 đồng

-Tiền cận lâm sàng: 264.442.500 đồng

Tổng cộng: 506.025.000 đồng

(Năm trăm lẻ sáu triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng chẵn)

Kính trình Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, phòng Tài chính Kế hoạch Sở
Y tế xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

(Công văn này thay thế công văn số 976/TTYT ngày 03/8/2026) *mlz*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCKT(B), KHNH (G).

GIÁM ĐỐC



Phan Quang Toàn

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHỎE TOÀN DÂN
KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH NĂM 2026
(Theo Công văn số: 10300/SYT-KHTC ngày 28/7/2026)

Đvt: đồng

Stt	Nội dung	Đơn giá	Số lượng đã thực hiện đến 31/7/2026	Số lượng ước thực hiện từ 01/8/2026 đến 31/12/2026	Đơn giá	Thành tiền	Thuyết minh chi tiết, cơ sở lập dự toán
I	Khám sức khỏe					241.582.500	
1	Trẻ em dưới 6 tuổi	45.000	0	765	45.000	34.425.000	1 ngày 20 người x 153 ngày
2	Trẻ em từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi	85.500	0	765	85.500	65.407.500	1 ngày 20 người x 153 ngày
3	Người từ đủ 18 tuổi trở lên	90.000	45	1.530	90.000	141.750.000	1 ngày 40 người x 153 ngày
II	Dịch vụ cận lâm sàng					264.442.500	
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	49.700	45	1.530	49.700	78.277.500	
2	Định lượng Glucose (máu)	22.400	45	1.530	22.400	35.280.000	
3	Định lượng Creatinin (máu)	22.400	45	1.530	22.400	35.280.000	
4	Đo hoạt độ ASAT (GOT)	22.400	45	1.530	22.400	35.280.000	
5	Đo hoạt độ ALAT (GPT)	22.400	45	1.530	22.400	35.280.000	
6	Tổng phân tích nước tiểu bằng máy tự động	28.600	45	1.530	28.600	45.045.000	
	Cộng					506.025.000	

Số tiền bằng chữ:Năm trăm lẻ sáu triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn.

Người lập bảng

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị



Handwritten signature

Lê Thị Bình

Ps Phan Quang Toàn



SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 176 /TTYT

Lưu Thiệu, ngày 08 tháng 8 năm 2026

V/v Lập dự toán kinh phí khám sức khỏe
định kỳ không phụ thuộc vào địa giới hành
chính

Kính gửi: - Sở Y Tế thành phố Hồ Chí Minh
Phòng Tài chính Kế hoạch

Căn cứ Công văn số 10300/SYT-KHTC ngày 27/7/2026 về việc hướng dẫn
lập dự toán/ dự trù kinh phí, thanh toán, quyết toán khám sức khỏe định kỳ không
phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Nay TTYT Khu vực Thuận An dự toán kinh phí như sau (kèm phụ lục chi
tiết):

-Tiền công khám: 954.180.000 đồng

-Tiền cận lâm sàng: 1.035.103.500 đồng

Tổng cộng: 1.989.283.500 đồng

(Một tỉ chín trăm tám mươi chín triệu hai trăm tám mươi ba ngàn năm
trăm đồng chẵn)

Kính trình Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, phòng Tài chính Kế hoạch Sở
Y tế xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCKT(B), KHN (G).

GIÁM ĐỐC



Phan Quang Toàn

Chức vụ: Phó Giám đốc
Họ và tên: Nguyễn Văn A
Số căn cước: 123456789
Đơn vị: Công ty TNHH MTV
Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh
Thị xã, huyện



SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Đơn vị: Trung tâm y tế khu vực Thuận An

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHỎE TOÀN DÂN
KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH NĂM 2026
(Theo Công văn số: 10300/SYT-KHTC ngày 28/7/2026)

Đvt: đồng

STT	Nội dung	Đơn giá	Số lượng đã thực hiện đến 31/7/2026	Số lượng ước thực hiện từ 01/8/2026 đến 31/12/2026	Đơn giá	Thành tiền	Thuyết minh chi tiết, cơ sở lập dự toán
I	Khám sức khỏe					954.180.000	
1	Trẻ em dưới 6 tuổi	45.000	0	0	45.000	137.700.000	1 ngày 20 người x 153 ngày
2	Trẻ em từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi	85.500	0	0	85.500	261.630.000	1 ngày 20 người x 153 ngày
3	Người từ đủ 18 tuổi trở lên	90.000	45	45	90.000	554.850.000	1 ngày 40 người x 153 ngày
II	Dịch vụ cận lâm sàng					1.035.103.500	
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	49.700	45	45	49.700	306.400.500	
2	Định lượng Glucose (máu)	22.400	45	45	22.400	138.096.000	
3	Định lượng Creatinin (máu)	22.400	45	45	22.400	138.096.000	
4	Đo hoạt độ ASAT (GOT)	22.400	45	45	22.400	138.096.000	
5	Đo hoạt độ ALAT (GPT)	22.400	45	45	22.400	138.096.000	
6	Tổng phân tích nước tiểu bằng máy tự động	28.600	45	45	28.600	176.319.000	
	Cộng					1.989.283.500	

Bảng chữ: Một tỉ chín trăm tám mươi chín triệu hai trăm tám mươi ba ngàn năm trăm đồng chẵn

Người lập bảng

Kế toán trưởng

Thị trưởng đơn vị


Lê Thị Bình


Phan Quang Toàn

